

Số: 178/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 16 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của
Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét Tờ trình số 15/TTr-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà
nước thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm
tra số 102/BC-BPC ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Ban Pháp chế Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội
đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách
nhà nước thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

(có Danh mục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện
Nghị quyết này đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các
Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân căn
cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII kỳ họp thứ Sáu nhất trí thông qua ngày 16 tháng 3 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công thương;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toản

[Handwritten signature of Tran Quoc Toan]



PHỤ LỤC

**Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 178/NQ-HĐND ngày 16/3/2022 của HĐND tỉnh)

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công
I	Lĩnh vực khuyến công
1	Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp
1.1	Nghiên cứu, đánh giá nhu cầu của các cơ sở công nghiệp nông thôn
1.2	Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp, nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong sản xuất công nghiệp
2	Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật; chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp; xây dựng các mô hình thí điểm áp dụng sản xuất sạch hơn; xây dựng hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường cho các cơ sở công nghiệp nông thôn
2.1	Hỗ trợ xây dựng các mô hình trình diễn kỹ thuật đầu tư sản xuất sản phẩm mới, hoặc công nghệ mới (tính mới so với cấp huyện, thị xã, thành phố); Ưu tiên xây dựng các mô hình về chế biến nông - lâm - thủy sản và chế biến thực phẩm; mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất công nghiệp; mô hình tổ chức sản xuất theo hướng tuần hoàn, theo nhu cầu định hướng của ngành, của tỉnh
2.2	Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng máy móc thiết bị, công nghệ tiên tiến, tự động hóa, công nghệ 4.0 vào các khâu sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp; Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến do cơ sở công nghiệp nông thôn tự nghiên cứu, chế tạo và ứng dụng có hiệu quả kinh tế cao vào sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp được cấp có thẩm quyền công nhận. Đổi mới, nâng cấp quy trình sản xuất, công nghệ theo hướng sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, tái sử dụng các nguồn nguyên liệu hoặc đưa ra các sản phẩm có tính bảo vệ môi trường, bền vững
2.3	Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn xây dựng hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường
2.4	Hỗ trợ tư vấn, đánh giá, áp dụng các giải pháp sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; Xây dựng mô hình thí điểm áp dụng các giải pháp sản xuất sạch hơn và nhân rộng mô hình áp dụng; Phổ biến, tập huấn, đào tạo cho các cơ sở công nghiệp nông thôn tiếp cận các nội dung liên quan về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công
2.5	Tổ chức tham quan mô hình, hội thảo, hội nghị, diễn đàn, hội chợ, triển lãm giới thiệu công nghệ, máy móc thiết bị tiên tiến, hiện đại cho các cơ sở công nghiệp nông thôn
2.6	Hỗ trợ liên kết các cơ sở công nghiệp nông thôn với các cơ sở đào tạo trong nghiên cứu, sản xuất máy móc thiết bị tiên tiến
3	Hỗ trợ phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu
3.1	Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh; hỗ trợ sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực, quốc gia; hỗ trợ in, dán nhãn logo của chương trình bình chọn; hỗ trợ tiếp cận các chính sách, ưu đãi đầu tư khác
3.2	Tham gia hội chợ, triển lãm hàng công nghiệp nông thôn, hàng thủ công mỹ nghệ và các hoạt động kết nối giao thương khác (Hội nghị, hội thảo, diễn đàn); hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước
3.3	Hỗ trợ xây dựng, đăng ký nhãn hiệu và đầu tư các phòng trưng bày để giới thiệu quảng bá sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh gắn với khu dân cư, khu du lịch, trung tâm hành chính (huyện, tỉnh) và thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại khác
3.4	Phát triển hình thức thương mại điện tử trong quảng bá, giới thiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn
3.5	Hỗ trợ xây dựng hệ thống phân phối sản phẩm công nghiệp nông thôn, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về sản phẩm, ngành hàng, thị trường. Hỗ trợ kiểm soát chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm công nghiệp nông thôn
3.6	Hỗ trợ cơ sở công nghiệp nông thôn tiếp cận các Hiệp định thương mại tự do, các biện pháp phòng vệ thương mại, hàng rào kỹ thuật trong hoạt động thương mại; áp dụng và tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, điều kiện của các tổ chức nhập khẩu, cam kết quốc tế về xuất nhập khẩu sản phẩm. Đào tạo, tập huấn, phổ biến kiến thức nâng cao năng lực thiết kế, phát triển sản phẩm cho các cơ sở công nghiệp nông thôn
4	Hỗ trợ thuê tư vấn, trợ giúp thông tin cho các cơ sở công nghiệp nông thôn; công tác truyền thông
4.1	Xây dựng chương trình truyền hình, truyền thanh; phát hành các bản tin, ấn phẩm; xây dựng dữ liệu, trang thông tin điện tử; tờ rơi, tờ gấp và các hình thức thông tin đại chúng khác
4.2	Tăng cường các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác truyền thông

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công
4.3	Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia các cuộc thi, phát động, triển lãm nhằm quảng bá thông tin, tuyên truyền về hoạt động khuyến công
4.4	Hỗ trợ tư vấn lập dự án đầu tư; marketing; quản lý sản xuất - tài chính - kế toán - nhân lực; liên doanh, liên kết trong sản xuất kinh doanh; thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói; ứng dụng công nghệ - thiết bị mới liên quan đến sản xuất công nghiệp nông thôn
4.5	Hỗ trợ pháp lý về xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về pháp luật; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ pháp lý để cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tư vấn pháp luật về lĩnh vực phát triển sản xuất công nghiệp nông thôn
5	Hỗ trợ liên doanh, liên kết; tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến; hợp tác đầu tư phát triển các cụm công nghiệp
5.1	Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp thành lập các hiệp hội, hội ngành nghề; hình thành mô hình liên kết cơ sở sản xuất thủ công mỹ nghệ truyền thống với các doanh nghiệp du lịch
5.2	Hỗ trợ cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến
5.3	Hỗ trợ tư vấn, lãi suất vốn vay cho các cơ sở công nghiệp nông thôn gây ô nhiễm môi trường di dời vào các khu, cụm công nghiệp
6	Hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động khuyến công
6.1	Xây dựng, duy trì và phổ biến các cơ sở dữ liệu và trang thông tin điện tử về khuyến công, sản xuất sạch hơn
6.2	Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ khuyến công cho các cán bộ tư vấn viên, cộng tác viên khuyến công (gọi tắt là cán bộ khuyến công) đảm bảo đủ năng lực triển khai thực hiện các đề án khuyến công hiệu quả tại cơ sở
6.3	Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hoạt động khuyến công
6.4	Tổ chức học tập kinh nghiệm về hoạt động khuyến công tại các tỉnh, thành phố cho các cán bộ quản lý nhà nước về công nghiệp, khuyến công; hội thảo chuyên đề, hội nghị đánh giá tổng kết về hoạt động khuyến công
6.5	Kiện toàn bộ máy, đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cho các Trung tâm Khuyến công; Xây dựng và duy trì mạng lưới tư vấn viên, cộng tác viên khuyến công cấp huyện, hình thành mỗi huyện, thị xã, thành phố có 01 cộng tác viên khuyến công
II	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại
1	Hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công
1.1	<i>Tổ chức hoặc tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế ở nước ngoài</i>
1.2	<i>Tổ chức hoặc tham gia hội chợ, triển lãm tại Việt Nam đối với các sản phẩm xuất khẩu</i>
1.3	<i>Tổ chức hội chợ, triển lãm tại Hưng Yên đối với các sản phẩm, nguyên liệu, thiết bị nhập khẩu phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu, sản phẩm công nghệ, nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh mà trong nước sản xuất</i>
1.4	<i>Xây dựng khu vực trưng bày, giới thiệu hàng hóa xuất khẩu trên cổng thông tin điện tử, mạng thương mại điện tử, mạng internet, mạng viễn thông</i>
1.5	<i>Tổ chức đoàn khảo sát thị trường, giao dịch với tổ chức, doanh nghiệp ở nước ngoài</i>
1.6	<i>Tổ chức đoàn doanh nghiệp nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên tham gia hội chợ, triển lãm, khảo sát thị trường và giao dịch với doanh nghiệp trong tỉnh</i>
1.7	<i>Tổ chức hội nghị quốc tế tại Hưng Yên về ngành hàng xuất khẩu</i>
1.8	<i>Tổ chức, tham gia hội nghị, hội chợ, triển lãm ở nước ngoài về logistics</i>
1.9	<i>Mời đoàn doanh nghiệp đến tỉnh Hưng Yên trao đổi về cơ hội đầu tư, hợp tác về phát triển dịch vụ logistics</i>
1.10	<i>Tổ chức diễn đàn logistics tại Hưng Yên, tổ chức hội chợ, triển lãm quốc tế về logistics tại Hưng Yên</i>
1.11	<i>Xây dựng và phát hành thông tin, cơ sở dữ liệu về sản phẩm, ngành hàng, thị trường</i>
1.12	<i>Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, áp dụng và tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, điều kiện của các tổ chức nhập khẩu, cam kết quốc tế về sản phẩm xuất khẩu, nhập khẩu</i>
1.13	<i>Tổ chức hoặc tham gia các chương trình khảo sát, tìm hiểu thông tin về sản phẩm, ngành hàng, thị trường</i>
1.14	<i>Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn trong nước và nước ngoài cung cấp thông tin về phát triển sản phẩm, ngành hàng, thị trường</i>
1.15	<i>Đào tạo, tập huấn, phổ biến kiến thức nâng cao năng lực thiết kế, phát triển sản phẩm xuất khẩu cho các doanh nghiệp và các nhà thiết kế</i>
1.16	<i>Tổ chức hoạt động tư vấn, thuê chuyên gia tư vấn, hỗ trợ thực hiện thiết kế, phát triển sản phẩm</i>
1.17	<i>Tổ chức hoạt động kết nối giữa doanh nghiệp với các nhà thiết kế</i>
1.18	<i>Tổ chức tuyên truyền quảng bá, giới thiệu về doanh nghiệp, các mặt hàng chủ lực, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý các sản phẩm đặc trưng của tỉnh ra thị trường nước ngoài trên các phương tiện truyền thông trong nước và nước ngoài</i>

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công
1.19	Tổ chức, tham gia khóa đào tạo trọn gói của các tổ chức đào tạo (trực tiếp và trực tuyến)
1.20	Tổ chức đào tạo, tập huấn, tư vấn, nâng cao năng lực xúc tiến thương mại, phát triển thị trường
1.21	Xây dựng và phát hành các án phẩm, tài liệu đào tạo, tập huấn, tư vấn, nâng cao năng lực xúc tiến thương mại, phát triển thị trường
1.22	Các hoạt động xúc tiến thương mại khác
2	Hoạt động xúc tiến thương mại phát triển thị trường trong nước
2.1	Tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm hàng tiêu dùng tổng hợp hoặc vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp nông thôn, giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp Việt Nam đến người tiêu dùng của tỉnh và của doanh nghiệp Hưng Yên tại các tỉnh
2.2	Tổ chức các hoạt động bán hàng, thực hiện các chương trình đưa hàng việt về nông thôn, về các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị
2.3	Tuyên truyền nâng cao nhận thức công đồng về hàng hóa và dịch vụ Việt Nam đến người tiêu dùng trong nước, giới thiệu về doanh nghiệp, quảng bá sản phẩm lợi thế, các mặt hàng chủ lực của tỉnh qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, án phẩm và các hình thức phổ biến thông tin khác
2.4	Tổ chức các sự kiện xúc tiến thương mại thị trường trong nước: Tháng Khuyến mãi, Tuần hàng Việt Nam, chương trình giới thiệu sản phẩm mới, sản phẩm đặc trưng của tỉnh, bình chọn sản phẩm Việt Nam được yêu thích nhất theo tháng, quý, năm và điểm bán hàng Việt
2.5	Đào tạo, tập huấn ngắn hạn nâng cao nghiệp vụ sản xuất, kinh doanh, kỹ năng, nghiệp vụ xúc tiến thương mại, kỹ năng phát triển thị trường trong nước; hợp tác với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu xây dựng phát triển thị trường trong nước
2.6	Các hoạt động xúc tiến thương mại khác
III	Lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả
1	Đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn, trình độ quản lý, tổ chức quản lý, tổ chức thực hiện cho cán bộ quản lý năng lượng của các cơ quan, địa phương, các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và các doanh nghiệp
2	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, chuyên đề, phỏng sự nhằm nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp, cơ quan công sở về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công
3	Xây dựng mô hình thí điểm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với một số lĩnh vực như: Chiếu sáng công cộng, tòa nhà, doanh nghiệp
4	Đánh giá hiện trạng sử dụng năng lượng của các lĩnh vực, ngành nghề trên địa bàn tỉnh; đề xuất các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho toàn tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp triển khai thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng; đánh giá hiệu quả của các giải pháp tiết kiệm năng lượng
5	Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; vận động người dân, doanh nghiệp, cơ quan công sở, hộ gia đình,... thực hiện
6	Xây dựng cơ sở dữ liệu về sử dụng năng lượng
IV	Lĩnh vực thương mại điện tử
1	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử
2	Phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng lực quản lý thương mại điện tử
3	Xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng thương mại điện tử
4	Xây dựng, phát triển các sản phẩm thương mại điện tử